

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
Đối với Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành
Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam

1. Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với dự án Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến

- Ngày 19/5/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Công văn số 2802/BVHTTDL-PC xin ý kiến 16 Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Đến ngày 27/5/2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã nhận được ý kiến đề xuất, thuyết minh của tổng số 11 cơ quan, bao gồm: 11 Bộ có văn bản chính thức: Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, Thanh tra Chính phủ; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Dân tộc và Tôn giáo và 01 Bộ có văn bản chưa chính thức: Bộ Công an.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
-------------------------------------	----------------------	-----------------------	--------------------------------------

<p>Điều 5, Điều 6, Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 14</p>	<p>Bộ Xây dựng (Bản chính thức)</p>	<p>Bộ Xây dựng cơ bản thống nhất với sự cần thiết ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam. Tuy nhiên để bảo đảm thống nhất trong hệ thống pháp luật, Bộ Xây dựng đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn thiện một số nội dung sau:</p> <p>1. Về cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa</p> <p>Tại Điều 5, dự thảo quy định “phương hướng xây dựng cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa là một nội dung của hệ thống quy hoạch” và xác định danh mục, quy mô, địa điểm dự kiến trong quy hoạch tỉnh. Đề nghị rà soát quy định này để bảo đảm thống nhất với pháp luật về quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn tránh quy định theo hướng làm phát sinh một loại nội dung quy hoạch mới hoặc danh mục dự án cố định trong quy hoạch tỉnh khi chưa đủ cơ sở pháp lý. Việc hình thành, phát triển cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa phải phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan về địa điểm, phạm vi ranh giới, quy mô, khả năng kết nối hạ tầng.</p> <p>Tại Điều 6 và Điều 8, dự thảo đã yêu cầu “việc hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng,...”. Đề nghị bổ sung yêu cầu về kết nối hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, giao thông, không gian công cộng, chỉ tiêu sử dụng đất, mật độ xây dựng, tầng cao, cảnh quan kiến trúc; đồng thời cần được nghiên cứu tính toán lồng ghép bố trí với loại đất có chức năng sử dụng đất tương tự, phù hợp theo quy hoạch đô thị và nông thôn (đất dịch vụ - công cộng dành cho</p>	<p>Tiếp thu, không quy định riêng về Phương hướng; đưa nội dung về quy hoạch vào khoản 7 Điều 6, khoản 3 Điều 7.</p> <p>Tiếp thu bổ sung nội dung “việc hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng” tại khoản 3 Điều 5.</p> <p>Tiếp thu nội dung “trường hợp sử dụng công trình hiện hữu, cải tạo, tái thiết, chuyển đổi công năng thì phải có đánh giá sơ bộ về an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật, giao thông tiếp cận và sự phù hợp về chức năng sử dụng đất” tại Điểm c, Khoản 1 Điều 8.</p> <p>- Nội dung “Đề nghị quy định rõ cơ quan chuyên môn về xây dựng ở địa phương là cơ quan bắt buộc được lấy ý kiến đối với các nội dung thuộc lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc, quản lý</p>
---	--	--	--

công trình văn hóa, đất sử dụng hỗn hợp, đất khu du lịch...) để tạo sự linh hoạt trong sử dụng đất quy hoạch cũng như tránh việc phát sinh thêm loại đất quy hoạch dẫn đến nguy cơ lãng phí đất đai.

2. Về hồ sơ, trình tự, thủ tục hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa

Tại Điều 10, hồ sơ đề nghị hình thành có nội dung về địa điểm, ranh giới, quy mô, phương án phân khu chức năng, hiện trạng đất đai, công trình, hạ tầng kỹ thuật, phương án xây dựng, cải tạo, chuyển đổi công năng. Đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ chứng minh sự phù hợp với quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch sử dụng đất, quy chế quản lý kiến trúc hoặc quy định quản lý theo quy hoạch được duyệt; trường hợp sử dụng công trình hiện hữu, cải tạo, tái thiết, chuyển đổi công năng thì phải có đánh giá sơ bộ về an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật, giao thông tiếp cận và sự phù hợp về chức năng sử dụng đất.

Tại Điều 11, dự thảo quy định lấy ý kiến cơ quan có liên quan về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng, tài sản công, môi trường, phòng cháy chữa cháy, di sản văn hóa và các nội dung khác. Đề nghị quy định rõ cơ quan chuyên môn về xây dựng ở địa phương là cơ quan bắt buộc được lấy ý kiến đối với các nội dung thuộc lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn, kiến trúc, quản lý không gian, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và công trình xây dựng.

3. Về mô hình đô thị di sản văn hóa

Chương III dự thảo quy định tiêu chí thí điểm mô hình đô thị di sản văn hóa, trong đó có các nội dung về quản thể kiến trúc đô thị, nông thôn, khu vực đô thị và nông thôn, công trình công nghiệp, không gian lịch sử, văn hóa, cảnh quan thiên

không gian, cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật và công trình xây dựng”, BST đề xuất giao UBND tỉnh, thành phố qui định trình tự, thủ tục xin ý kiến cơ quan chuyên môn tại địa phương.

nhiên, môi trường sinh thái và không gian văn hóa. Đây là nội dung liên quan trực tiếp đến quản lý phát triển đô thị, kiến trúc, cảnh quan và bảo tồn không gian di sản.

Đề nghị nghiên cứu làm rõ khái niệm “đô thị di sản văn hóa”, phân biệt với đô thị có di sản, khu vực bảo vệ di tích, khu bảo tồn, khu phố cổ, làng cổ, đô thị loại đặc thù hoặc khu vực có yêu cầu quản lý kiến trúc đặc thù. Việc quy định mô hình thí điểm cần gắn với hệ thống đô thị, phân loại đô thị, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy chế quản lý kiến trúc tránh tạo ra một loại hình đô thị mới nhưng chưa xác định rõ địa vị pháp lý, phạm vi ranh giới, thẩm quyền công nhận, cơ chế quản lý và trách nhiệm của các cơ quan liên quan. Việc thí điểm đô thị di sản văn hóa phải được xác định trên cơ sở quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm bảo tồn cấu trúc không gian, cảnh quan, kiến trúc, di sản đô thị, di sản nông thôn; kiểm soát mật độ xây dựng, tầng cao, hình thức kiến trúc, không gian công cộng, hạ tầng kỹ thuật và các hoạt động khai thác dịch vụ trong khu vực di sản.

4. Về cơ chế đất đai, khai thác dịch vụ trong đô thị di sản

Tại Điều 14, dự thảo quy định một số cơ chế ưu đãi về đất đai, trong đó có việc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chỉ tiêu sử dụng đất ngoài các chỉ tiêu đã được phân bổ, ưu đãi đơn giá thuê đất, khai thác mặt bằng dịch vụ tại di tích và giữ lại nguồn thu để tái đầu tư hạ tầng đô thị di sản. Đề nghị rà soát và quy định các dự án đầu tư, khai thác dịch vụ, du lịch, công nghiệp văn hóa trong đô thị di sản chỉ được thực hiện khi phù hợp với quy hoạch, quy chế quản lý kiến trúc, quy định quản lý theo quy hoạch, yêu cầu bảo vệ cảnh quan, không gian kiến trúc và khả năng chịu tải của hạ tầng đô thị.

Bộ VHTTDL tiếp thu, đã chỉnh lý quy định theo hướng bổ sung khái niệm đô thị di sản văn hóa. Đồng thời, chỉnh lý quy định rõ các tiêu chí đô thị di sản để bổ sung các nội dung như ý kiến góp ý tại Điều 12 dự thảo Nghị định.

Bộ VHTTDL tiếp thu, đã chỉnh lý quy định tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định.

		<p>5. Ý kiến khác</p> <p>Hiện nay Quy hoạch đô thị theo Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và Quy hoạch xây dựng theo Luật Xây dựng năm 2014 được thống nhất là Quy hoạch đô thị và nông thôn. Do đó, đề nghị rà soát thống nhất thuật ngữ “quy hoạch đô thị”, “quy hoạch xây dựng” với hệ thống pháp luật hiện hành về quy hoạch đô thị và nông thôn.</p>	<p>Bộ VHTTDL tiếp thu, đã rà soát, chỉnh lý quy định tại khoản 8 Điều 12 dự thảo Nghị định, bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành về quy hoạch đô thị và nông thôn.</p> <p>Tiếp thu rà soát sử dụng thống nhất cụm từ “Quy hoạch đô thị và nông thôn”</p>
<p>Điều 28, Điều 29</p>	<p>Bộ Nội vụ (Bản chính thức)</p>	<p>1. Bộ Nội vụ thống nhất với sự cần thiết ban hành dự thảo Nghị định để kịp thời hướng dẫn thực hiện một số cơ chế, chính sách phát triển văn hoá Việt Nam được Quốc hội ban hành tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 và giao Chính phủ quy định chi tiết.</p>	

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Nội vụ có ý kiến tham gia về một số nội dung cụ thể liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ đối với dự thảo Nghị định như sau:

a) Về chính sách tuyển dụng đối với tài năng và nhân lực đặc thù về nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao (Điều 28)

(1) Về đối tượng tiếp nhận

Theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 28/2026/QH16, người có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao được tuyển dụng theo quy định tại khoản này được hưởng chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài theo quy định của pháp luật. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì rà soát kỹ đề đề xuất đối tượng áp dụng chính sách thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao bảo đảm tương quan với các đối tượng tài năng thuộc diện thu hút ở các lĩnh vực khác theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP đang được sửa đổi, bổ sung theo Kết luận số 205- KL/TW của Bộ Chính trị.

(2) Về thẩm quyền, trình tự thủ tục tiếp nhận

Tại dự thảo Nghị định đã xác định hình thức tuyển dụng đối với người có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao là “tiếp nhận” thì về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tiếp nhận viên chức đề nghị thực hiện theo quy định chung về

Tiếp thu ý kiến Bộ Nội vụ, Bộ VH-TT-DL đã rà soát đề xuất đối tượng áp dụng chính sách thuộc lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao bảo đảm tương quan với các đối tượng tài năng thuộc diện thu hút ở các lĩnh vực khác. Cụ thể: tại khoản 2 Điều 27 chia thành 2 loại đối tượng tính trên văn bằng và đối tượng là vận động viên, nghệ sĩ có nhiều cống hiến, tài năng thông qua hệ thống giải thưởng cá nhân.

Tiếp thu chỉnh sửa dự thảo Nghị định

tuyển dụng viên chức. Do vậy, đề nghị lược bỏ các nội dung liên quan tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 28 dự thảo Nghị định.

(3) Về chính sách đối với người có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao

Tại khoản 7 Điều 28 dự thảo Nghị định đang quy định theo hướng dẫn chiều đối tượng có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao khi tuyển dụng vào đơn vị sự nghiệp công lập được hưởng chính sách thu hút, trọng dụng đối với người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội (Nghị định số 179/2024/NĐ-CP). Tuy nhiên, tại Nghị định số 179/2024/NĐ-CP, đang được sửa đổi, bổ sung theo Kết luận số 205-KL/TW của Bộ Chính trị có nhiều nhóm đối tượng, nhiều chính sách thu hút, trọng dụng khác nhau. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì xác định cụ thể để báo cáo Chính phủ quyết định người có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao sẽ được áp dụng chính sách nào tại dự thảo Nghị định này để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện.

b) Về việc đào tạo lại cho viên chức thuộc các lĩnh vực nghệ thuật truyền thống, xiếc, múa khi hết tuổi nghề (Điều 29)

(1) Đề nghị cân nhắc quy định để làm rõ khái niệm “hết tuổi nghề”, cụ thể là tính theo tuổi của viên chức (quy định tại Khoản 2) hay theo khả năng hành nghề của từng viên chức (Khoản 3) để bảo đảm công bằng, khách quan và phù hợp quy định về tuổi nghỉ hưu của viên chức quy định tại Bộ luật Lao

Tiếp thu ý kiến BNV, Bộ VH-TT-DL chỉnh sửa dự thảo quy định cụ thể các đối tượng để báo cáo Chính phủ quyết định người có tài năng trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật, thể thao sẽ được áp dụng chính sách nào tại dự thảo Nghị định này để thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện. Bộ VH-TT-DL cũng bổ sung phụ lục thống kê số lượng sinh viên tốt nghiệp hàng năm của một số trường văn hóa, nghệ thuật để minh chứng số liệu cho việc quy định đối tượng đủ điều kiện tuyển dụng thông qua xét tuyển là không tràn lan

Đây là một nội dung mang tính đặc thù trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, người tham gia trực tiếp tại vị trí viên chức nghệ thuật biểu

	<p>động năm 2019, Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu và Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ lao động – Thương binh và Xã hội quy định Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nghề công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại nguy hiểm và quy định đặc thù hết tuổi nghề theo Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội.</p> <p>(2) Đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, quy định rõ mục đích, yêu cầu đào tạo lại của từng vị trí việc làm trước khi đào tạo lại cho viên chức thuộc các lĩnh vực nghệ thuật truyền thống, xiếc, múa khi hết tuổi nghề để tránh trường hợp viên chức được đào tạo lại xong không có vị trí để bố trí công tác (do không còn vị trí việc làm); việc bố trí tiếp tục công tác khác đối với người hết tuổi nghề dẫn đến không tuyển được người làm nghề mới (trường hợp hết chỉ tiêu biên chế viên chức).</p>	<p>diễn tại một số ngành nghề nghệ thuật đặc thù không thể nghỉ hưu như các viên chức khác được quy định tuổi nghỉ hưu theo quy định của Bộ luật Lao động và văn bản quy định chi tiết.</p> <p>Việc hết tuổi nghề không đồng nhất với hết tuổi lao động, hết tuổi nghề là không còn đủ khả năng để tiếp tục đảm nhiệm vị trí, vai trò của người nghệ sĩ biểu diễn nghệ thuật nhưng họ hoàn toàn có thể chuyển sang làm một vị trí việc làm khác để bảo đảm phát huy được những kinh nghiệm tích lũy trong quá trình làm nghề, tiếp tục cống hiến và sáng tạo trong lĩnh vực nghệ thuật.</p> <p>Theo số liệu thống kê tại một số đơn vị sự nghiệp công lập về nghệ thuật truyền thống, xiếc, múa ở trung ương là không nhiều. Nguồn ngân sách để thực</p> <p>Dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể mục đích, yêu cầu đào tạo,</p>
--	---	---

			kế hoạch và nhu cầu việc làm của đơn vị trên cơ sở nguyện vọng của viên chức, đồng thời xác định cụ thể vị trí việc làm viên chức được đào tạo lại và chuyển đổi tại đơn vị.
	Ngân hàng Nhà nước (Bản chính thức)	<p>Phúc đáp Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:</p> <p>Qua rà soát, các nhiệm vụ tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam liên quan đến các điều kiện hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, chính sách thúc đẩy văn hóa, chính sách ưu đãi về thuế, phí, lệ phí...; không có nội dung liên quan đến lĩnh vực ngân hàng. Do đó, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan liên quan để hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>	Đã tổng hợp
	Bộ Ngoại giao (Bản chính thức)	<p>Trả lời công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Quý Bộ về việc tham gia ý kiến đối với ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam (Nghị định), trong phạm vi, lĩnh vực phụ trách, Bộ Ngoại giao xin trao đổi như sau:</p> <p>1. Cơ bản nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 về</p>	

phát triển văn hóa Việt Nam nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới.

2. Đề hoàn thiện hơn dự thảo Nghị định, đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung một số nội dung sau:

2.1. Về định hướng chung

Đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung yêu cầu gắn phát triển văn hóa với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế và quảng bá hình ảnh Việt Nam; nhấn mạnh hơn vai trò của văn hóa trong xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và quảng bá thương hiệu quốc gia.

Cân nhắc bổ sung bộ chỉ số đánh giá mức độ lan tỏa và hiệu quả kinh tế của hoạt động quảng bá, xúc tiến văn hóa ở nước ngoài như số đối tác được kết nối, số thỏa thuận hợp tác, doanh thu hoặc giá trị tài trợ huy động được, số sản phẩm văn hóa được phát hành, số vụ việc sở hữu trí tuệ được hỗ trợ và tác động đến du lịch, thương mại, đầu tư.

Về tổ chức thực hiện, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu bổ sung cơ chế phối hợp liên ngành. Trong đó, có cơ chế phối hợp với Bộ Ngoại giao, các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài triển khai liên quan đến các hoạt động tổ chức Tuần Văn hóa Việt Nam, giao lưu nghệ thuật ở nước ngoài, quảng bá di sản, dạy tiếng Việt và xây dựng các mô hình văn hóa Việt Nam ở nước ngoài...

Tiếp thu ý kiến Bộ ngoại giao, Bộ VHTTDL tiếp tục nghiên cứu để bảo đảm yêu cầu gắn phát triển văn hóa với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế và quảng bá hình ảnh Việt Nam; nhấn mạnh hơn vai trò của văn hóa trong xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và quảng bá thương hiệu quốc gia. Đây là mục tiêu quan trọng được cho là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình xây dựng các văn bản của ngành, đặc biệt là những văn bản có liên quan đến quảng bá, hội nhập kinh tế - quốc tế, không chỉ thể hiện tại văn bản này mà còn được quy định trong nhiều văn bản của ngành như

		<p><u>2.2. Về chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài</u></p> <p>- Tại Điều 2. Đối tượng áp dụng, đề nghị Quý Bộ xem xét, bổ sung tổ chức, cá nhân là người Việt Nam ở nước ngoài.</p> <p>- Tại khoản 3, Điều 19 về “Dạy tiếng Việt”, đề nghị Quý Bộ cân nhắc sửa tên của khoản này thành “Giữ gìn và phát huy tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài” và xem xét bổ sung nội dung dạy và học tiếng Việt trực tuyến. Cụ thể:</p> <p>a) “Nhà nước xây dựng giáo trình dạy tiếng Việt phù hợp theo địa bàn, độ tuổi và hình thức học tập trực tiếp, trực tuyến. Định kỳ 02 năm một lần, Nhà nước thực hiện cấp tặng miễn phí bộ sách giáo khoa tiếng Việt chuẩn, học liệu số...”.</p> <p>b) “... Định kỳ một năm tổ chức ít nhất 01 lần; hỗ trợ xây dựng nền tảng dạy học trực tuyến, kho học liệu số, lớp học tiếng Việt trực tuyến dành cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”.</p> <p>c) Khuyến khích phát triển các mô hình dạy và học tiếng Việt trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, nền tảng số, thư viện số và học liệu đa phương tiện phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt là thế hệ trẻ kiều bào.</p> <p>Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức các lớp dạy tiếng Việt ở nước ngoài do Bộ Ngoại giao chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tổ chức (tương tự quy định tại điểm a khoản 2 Điều này áp dụng đối với lớp truyền</p>	<p>Luật Du lịch, Luật Di sản văn hóa, Luật Thư viện,...</p> <p>Tiếp thu toàn bộ ý kiến về mục này</p>
--	--	---	---

dạy, giới thiệu nghệ thuật truyền thống Việt Nam ở nước ngoài).

- Đề nghị Quý Bộ xem xét chỉnh sửa và bổ sung điểm c, khoản 4, Điều 19 về “Hỗ trợ đối với mô hình học tiếng Việt”.

Cụ thể:

c2) “Nhà nước đầu tư, **xây dựng** và duy trì **hệ sinh thái học tiếng Việt trực tuyến đa nền tảng** dành cho người Việt Nam ở nước ngoài, **bao gồm** công học tập điện tử (E-learning), **thư viện số, ứng dụng học tiếng Việt trên thiết bị di động, công cụ hỗ trợ học tập ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), kho học liệu đa phương tiện và lớp học trực tuyến tương tác; cung cấp miễn phí hoặc hỗ trợ tài khoản học tập cho người học tại các địa bàn trọng điểm”.**

c3) **Ưu tiên hỗ trợ thanh thiếu niên, thế hệ trẻ người Việt Nam ở nước ngoài tiếp cận tiếng Việt và văn hóa Việt Nam thông qua các chương trình giao lưu, trại hè, cuộc thi tiếng Việt, sân chơi sáng tạo số, hoạt động trải nghiệm văn hóa và kết nối với học sinh, sinh viên trong nước.**

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan nhân rộng các mô hình học tiếng Việt hiệu quả tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc; **gắn với triển khai Đề án "Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài", thúc đẩy phát triển môi trường học tập và sử dụng tiếng Việt trong cộng đồng.**

2.3. Về tăng cường gắn kết phát triển văn hóa với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế

- Tại Điều 13. Tiêu chí thí điểm mô hình đô thị di sản văn hóa, đề nghị

Quý Bộ cân nhắc bổ sung tiêu chí: (i) địa phương thí điểm xây

dựng chiến lược quốc tế hóa đô thị di sản, gắn bảo tồn di sản với thu hút đầu tư, du lịch chất lượng cao; (ii) ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ mới trong quản lý, bảo tồn và hiện đại hóa trải nghiệm các di sản.

- Tại Điều 20. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xuất khẩu sản phẩm văn hóa tiêu biểu ra nước ngoài, đề nghị Quý Bộ cân nhắc mở rộng phạm vi hỗ trợ về nghiên cứu thị trường, kết nối nhà phân phối, tham gia hội chợ, triển lãm....

2.4. Về việc “Cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài hỗ trợ miễn phí thủ tục pháp lý” quy định tại Khoản 1 Điều 19, đề nghị Quý Bộ rà soát, đối chiếu với các quy định về chế độ tài chính, nhiệm vụ chi của cơ quan đại diện để bảo đảm khả thi và tương thích. Tại dự thảo Phụ lục Rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan, hiện chưa có quy định cụ thể về cơ chế ngân sách đối với các khoản chi liên quan đến các thủ tục pháp lý. Cụm từ “hỗ trợ miễn phí thủ tục pháp lý” quá rộng, có thể dẫn tới cách hiểu Cơ quan đại diện thực hiện dịch vụ pháp lý hoặc phát sinh nghĩa vụ vượt quá chức năng, thẩm quyền được giao.

Đề nghị Quý Bộ nghiên cứu chỉnh sửa dự thảo theo hướng **“Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục liên quan; kết nối với các cơ quan, tổ chức sở tại và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài để phối hợp tổ chức các hoạt động quảng bá hình ảnh Việt Nam”**.

2.5. Ngoài ra, Quý Bộ xem xét chỉnh sửa một số lỗi kỹ thuật

Tiếp thu toàn bộ ý kiến tại mục này và chỉnh sửa dự thảo Nghị định

		<p>Tại Khoản 2, Điều 9 quy định cá nhân, tổ chức “lập hồ sơ theo quy định tại Điều 11 Nghị định này”. Thực tế, quy định về “Hồ sơ” nằm ở Điều 10, còn Điều 11 là “Trình tự, thủ tục”.</p> <p>Điểm c, Khoản 3, Điều 12 quy định thu hồi quyết định nếu vi phạm tỷ lệ diện tích sử dụng “theo quy định tại Điều 9 Nghị định này”. Thực tế, yêu cầu về tỷ lệ (60%) được quy định tại Khoản 2 Điều 8, không phải Điều 9. Do đó, đề nghị rà soát lại dẫn chiếu này cho chính xác.</p> <p>Tại Khoản 1 Điều 9, đề nghị Quý Bộ chỉnh sửa “Chính quyền địa phương tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” thành “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” để chính xác, rõ ràng về thẩm quyền.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến chỉnh sửa dự thảo Nghị định</p>
<p>Điều 8, Điều 11</p>	<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Bản chính thức)</p>	<p>1. Nội dung gắn phát triển công nghiệp văn hóa với bảo tồn, phát huy giá trị làng nghề truyền thống, nghề thủ công mỹ nghệ nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Thực tiễn hiện nay nhiều làng nghề, nghề truyền thống là không gian văn hóa đặc thù, đồng thời là nơi tạo sinh kế cho người dân nông thôn, cần được xác định là một cấu phần quan trọng của công nghiệp văn hóa.</p>	<p>Về nội dung này, Bộ VH-TT-DL có ý kiến như sau: Nghị quyết số 28 quy định tại khoản 4 Điều 4 quy định phát triển trọng tâm một số ngành, lĩnh vực công nghiệp văn hóa, bao gồm: du lịch văn hóa; điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật; trò chơi điện tử trên mạng có nội dung giáo dục, tuyên truyền, quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử Việt Nam, do vậy làng nghề, nghề truyền thống là không gian văn hóa đặc thù, đồng thời là nơi tạo sinh kế cho</p>

		<p>2. Yêu cầu bảo đảm phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch tài nguyên nước và đặc thù sinh thái vùng nông thôn, miền núi, ven biển nhằm hạn chế chồng lấn với đất sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng sinh kế người dân.</p> <p>3. Nội dung ưu tiên phát triển các mô hình như: Trung tâm thiết kế sáng tạo, trưng bày sản phẩm OCOP; Du lịch văn hóa nông thôn, du lịch làng nghề, du lịch sinh thái gắn với tri thức bản địa và sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Điều này phù hợp thực tiễn phát triển kinh tế nông thôn hiện nay và chủ trương phát triển đa giá trị ngành nông nghiệp.</p>	<p>người dân nông thôn, cần được xác định là một cấu phần quan trọng của công nghiệp văn hóa sẽ được quy định tại Nghị định về phát triển công nghiệp văn hóa.</p> <p>Về yêu cầu bảo đảm phù hợp với quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp, quy hoạch bảo vệ môi trường, quy hoạch tài nguyên nước và đặc thù sinh thái vùng nông thôn, miền núi, ven biển nhằm hạn chế chồng lấn với đất sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng sinh kế người dân. Chính quyền địa phương cần nhắc khi quyết định hình thành các cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa.</p> <p>Về nội dung ưu tiên phát triển các mô hình như: Trung tâm thiết kế sáng tạo, trưng bày sản phẩm OCOP; Du lịch văn hóa nông thôn, du lịch làng nghề, du lịch sinh thái gắn với tri thức bản địa và sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Điều này phù hợp thực tiễn phát triển kinh tế nông thôn hiện nay và chủ trương phát triển đa giá trị ngành nông nghiệp. Chính quyền địa phương</p>
--	--	---	--

		<p>4. Quy định khuyến khích sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường, nguyên liệu tái tạo, vật liệu bản địa trong hoạt động thủ công mỹ nghệ, thiết kế sáng tạo và tổ hợp sáng tạo văn hóa nhằm thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải và bảo tồn tài nguyên truyền thống.</p> <p>5. Tại Điều 8 về điều kiện hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, đề nghị bổ sung yêu cầu đánh giá tác động môi trường, phương án xử lý chất thải, nước thải và bảo tồn cảnh quan sinh thái đối với các mô hình có hoạt động sản xuất, du lịch trải nghiệm hoặc khai thác tài nguyên bản địa quy mô lớn.</p> <p>6. Cơ chế ưu tiên cho các hợp tác xã, hộ sản xuất, nghệ nhân, chủ thể OCOP, doanh nghiệp nhỏ ở khu vực nông thôn tham gia cụm, tổ hợp sáng tạo văn hóa nhằm bảo đảm tính bao trùm, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn.</p>	<p>cần nhắc khi quyết định hình thành các cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa.</p> <p>Về nội dung quy định khuyến khích sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường, nguyên liệu tái tạo, vật liệu bản địa trong hoạt động thủ công mỹ nghệ, thiết kế sáng tạo và tổ hợp sáng tạo văn hóa nhằm thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải và bảo tồn tài nguyên truyền thống là vấn đề cốt lõi của phát triển các ngành kinh tế cần phải được khuyến khích, không riêng trong lĩnh vực phát triển công nghiệp văn hóa.</p> <p>Điểm đ khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định có quy định về “đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường”.</p> <p>Tiếp thu bổ sung tại khoản 6 Điều 6 dự thảo Nghị định</p>
--	--	---	---

		<p>7. Tại Điều 11 về thủ tục hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, đề nghị bổ sung trách nhiệm lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp, môi trường và phát triển nông thôn đối với các dự án có sử dụng đất nông nghiệp, khai thác tài nguyên hoặc gắn với làng nghề, du lịch nông thôn để bảo đảm tính đồng bộ trong quản lý nhà nước.</p>	<p>Dự thảo Nghị định giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục, thời gian thụ lý hồ và xem xét, quyết định hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa theo quy định của pháp luật và điều chỉnh, bổ sung, thu hồi quyết định hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa. Do vậy việc quyết định trình tự, thủ tục do UBND quyết định.</p>
	<p>Bộ Quốc phòng (Bản chính thức)</p>	<p>Phúc đáp Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; Bộ Quốc phòng thống nhất với các nội dung của dự thảo Nghị định nêu trên.</p>	<p>Đã tổng hợp</p>
<p>Điều 4, Điều 6, Điều 23, Điều 32</p>	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ (Bản chính thức)</p>	<p>Phúc đáp Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về việc tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:</p> <p>- Tại Khoản 2, Điều 4. Giải thích từ ngữ: Đề nghị làm rõ hơn mối liên kết giữa các thành tố trong "hệ sinh thái công nghiệp văn hóa", cần bổ sung vai trò của các "tổ chức trung gian, vườn ươm khởi nghiệp sáng tạo" trong định</p>	<p>Tiếp thu bổ sung dự thảo Nghị định</p>

		<p>nghĩa này để đảm bảo tính đồng bộ với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Điều 6. Cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa: Đề nghị bổ sung thêm nội dung về “Hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo văn hóa, sáng tạo nội dung số đặt trong cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo ngành hoặc nhóm ngành đặc thù trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, các trung tâm văn hóa, thể thao cấp tỉnh, cấp xã.” do đây là nội dung đã được quy định tại Khoản 5 Điều 10 tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam. - Tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 6. Cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa: Đề nghị bổ sung thêm nội dung "hỗ trợ chuyển giao công nghệ nghệ thuật và văn hóa" để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp văn hóa tiếp cận các giải pháp công nghệ mới từ các viện nghiên cứu, trường đại học. - Tại Khoản 1 và 2, Điều 23. Quỹ Văn hóa, nghệ thuật: Để đảm bảo tính khả thi và tương thích với hệ thống pháp luật hiện hành, đề nghị quy định rõ cơ chế "đồng đầu tư" (co-investment) giữa Quỹ và các nhà đầu tư thiên thần, quỹ đầu tư mạo hiểm tư nhân. Điều này sẽ giúp giảm thiểu rủi ro cho vốn nhà nước và tăng cường hiệu quả quản trị theo nguyên tắc thị trường như mục tiêu dự thảo đề ra. - Tại Điểm d, Khoản 2, Điều 32. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao cho giám định di sản văn hóa: Việc ứng dụng AI và Blockchain trong thiết lập hồ sơ số và bảo mật thông tin di sản là một bước đột phá. Đề nghị bổ sung thêm nội dung đào tạo về "quản trị tài sản trí tuệ trên môi trường số" cho cán bộ giám định di sản để bảo vệ quyền sở 	<p>Nội dung này được quy định tại Nghị định về hạ tầng văn hóa số.</p> <p>Tiếp thu và bổ sung tại dự thảo Nghị định</p> <p>Tiếp thu và bổ sung tại dự thảo Nghị định</p> <p>Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo Nghị định</p>
--	--	---	---

		<p>hữu trí tuệ của quốc gia đối với các sưu tập hiện vật đã được số hóa khi đưa ra thế giới.</p> <p>- Đề nghị bổ sung thêm nội dung về “Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp văn hóa; nhân lực chuyên sâu về đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, sáng tạo nội dung số về văn hóa” vào Dự thảo Nghị định do đây là nội dung đã được quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 7 tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam.</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung dự thảo Nghị định</p>
	<p>Bộ Công an (Bản chưa chính thức)</p>	<p>Được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Công an, Cục An ninh chính trị nội bộ - Bộ Công an có ý kiến như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định. 2. Ngoài ra, đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, rà soát, chỉnh sửa một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Nghị định được giao quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16, ngày 24/4/2026 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; tuy nhiên, các nội dung hướng dẫn trong dự thảo Nghị định vẫn còn chung chung, chưa có nội dung quy định cụ thể, khó thực hiện, không bảo đảm tính khả thi và áp dụng trên thực tiễn, như: nguồn lực đảm bảo; điều kiện đảm bảo; cơ chế vận hành; quản lý đối với việc hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa; tổ hợp sáng tạo văn hóa; đô thị di sản văn hóa... Do đó, cần rà soát, đánh giá để quy định cụ thể bảo đảm tổ chức thi hành trên thực tế đối với những chính sách mới. 	<p>- Về cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, đây là một chính sách mới, mặt khác, việc quy định phải bảo đảm tính đồng bộ với quy định của pháp luật hiện hành. Do vậy, dự thảo Nghị định cũng đã từng bước cụ thể hóa các nguồn lực đảm bảo; điều kiện đảm bảo; cơ chế vận hành; quản lý đối với việc hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa; tổ hợp sáng tạo văn hóa. Việc thành lập, quy định trình tự, thủ tục thành lập Cụm, khu</p>

		<p>- Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu phân định rõ cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa và các khu Thiết chế văn hóa (trong đó, các khu Thiết chế văn hóa đã được định hướng xây dựng, phát triển trong các đề án của giai đoạn trước); việc hình thành, phát triển cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa cần phù hợp với điều kiện thực tế và mang tính kế thừa, đảm bảo có khả năng thực hiện trên thực tế; có quy hoạch cụ thể theo vùng, miền, tránh lãng phí nguồn lực.</p>	<p>công nghiệp sáng tạo văn hóa giao UBND cấp tỉnh quyết định.</p> <p>- Về đô thị di sản văn hóa là một mô hình hoàn toàn mới, chưa triển khai trên thực tế, dự thảo Nghị định quy định các chính sách đặc thù về đất đai, thuế và phí, lệ phí, quy định các tiêu chí bảo đảm sau thời gian thí điểm các đô thị thí điểm đạt được các tiêu chí theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Nghị quyết số 28 cũng quy định rõ “Hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa là khu vực có ranh giới địa lý xác định, tập trung các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, được đầu tư xây dựng nhằm liên kết các không gian sáng tạo, nghiên cứu và phát triển, thử nghiệm, sản xuất, phân phối, thương mại hóa các sản phẩm, dịch vụ văn hóa; hỗ trợ đào tạo văn hóa, nghệ thuật, giải trí, dịch vụ văn</p>
--	--	--	---

		<p>- Tại Điều 16 quy định về “Đặt hàng đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách nhà nước” với hướng dẫn về đặt hàng sản xuất phim, phát hành, phổ biến phim; việc tổ chức các chương trình nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị và Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa được giao nhiệm vụ đặt hàng cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam, đề nghị nghiên cứu bổ sung các hoạt động sáng tạo văn hóa khác ngoài 03 lĩnh vực nêu trên như hoạt động nghiên cứu, bảo tồn di sản văn hóa...</p>	<p>hóa, cung cấp hạ tầng, cung ứng dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan để tạo thành hệ sinh thái công nghiệp văn hóa, giải trí đồng bộ, hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo”. Do vậy, việc hình thành, phát triển cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa cần phù hợp với điều kiện thực tế và mang tính kế thừa, đảm bảo có khả năng thực hiện trên thực tế.</p> <p>Điều 16: Điều 8 khoản 1 Nghị quyết 28/2026/QH16 quy định “Nhà nước có cơ chế đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật” ; khoản 2 quy định Nhà nước bảo đảm kinh phí “sáng tạo sản phẩm văn hóa nhằm bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống”</p>
--	--	--	---

			<p>Mặt khác, các hoạt động bảo tồn di sản văn hoá dân tộc đã được quy định tại Nghị định về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số.</p> <p>Các hoạt động nghiên cứu khoa học đã được thực hiện theo cơ chế đặc thù đã được quy định tại Luật Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo.</p> <p>Do vậy nội dung Điều 16 đang tập trung hướng dẫn đúng các nội dung Quốc hội giao đối với tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật.</p>
	Bộ Y tế (Bản chính thức)	<p>Phúc đáp Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, sau khi nghiên cứu, Bộ Y tế nhất trí đối với dự thảo Nghị định.</p>	Đã tổng hợp
Điều 6, Điều 7	Bộ Công thương (Bản chính thức)	<p>Sau khi nghiên cứu, Bộ Công thương cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo và có một số ý kiến góp ý như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Về hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường sản phẩm công nghiệp văn hóa 	

Dự thảo tại điểm a khoản 1 Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 7 và Chương V có quy định liên quan hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, phát triển thị trường và xuất khẩu sản phẩm công nghiệp văn hóa.

Đề nghị:

- Làm rõ cơ chế phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Bộ Công Thương trong hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, quảng bá và xuất khẩu sản phẩm công nghiệp văn hóa.

- Rà soát bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật về ngoại thương, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Nghiên cứu lồng ghép với các Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam và các chương trình liên quan khác nhằm tránh trùng lặp nguồn lực hỗ trợ.

2. Về quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa

Chương V quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xuất khẩu sản phẩm văn hóa tiêu biểu ra nước ngoài; đồng thời chưa đề cập đến vai trò của hệ thống phân phối nội địa và thương mại điện tử trong phát triển thị trường sản phẩm văn hóa trong nước.

Đề nghị:

- Làm rõ tiêu chí lựa chọn “sản phẩm văn hóa tiêu biểu”, nguyên tắc hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng.

Tiếp tục nghiên cứu và tiếp thu tại dự thảo Nghị định.

Đã tiếp thu tại dự thảo Nghị định.

Tiếp tục nghiên cứu và tiếp thu.

Đã tiếp thu tại Điều 18 dự thảo Nghị định. Dự thảo đã bổ sung điều kiện thụ hưởng hỗ trợ, quy trình lựa chọn đề án, công khai thông báo kế hoạch hỗ trợ, thời hạn tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và quyết định lựa chọn.

		<p>- Bổ sung một điều hoặc khoản quy định về việc khuyến khích, hỗ trợ phân phối sản phẩm văn hóa qua nền tảng thương mại điện tử trong nước.</p> <p>3. Về việc thúc đẩy và quản lý hoạt động xuất khẩu văn hóa trực tuyến</p> <p>Xuất khẩu văn hóa thông qua môi trường số đang là xu hướng phát triển mạnh mẽ và mang lại giá trị kinh tế cao.</p> <p>Đề nghị: Bổ sung cơ chế khuyến khích sáng tạo nội dung văn hóa số đối với hoạt động xuất khẩu văn hóa trực tuyến, đặc biệt tập trung vào các sản phẩm số như: phần mềm giải trí, trò chơi điện tử, nội dung số, truyện tranh trực tuyến, nhạc số...</p> <p>- Bổ sung nguyên tắc quản lý: yêu cầu các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phân phối, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa xuyên biên giới trên môi trường mạng phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật chuyên ngành về thương mại điện tử. Việc này nhằm đảm bảo tính pháp lý của hợp đồng, quy trình thanh toán và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng cũng như các đối tác trực tuyến.</p> <p>4. Về quản lý dòng tiền và minh bạch doanh thu từ các nền tảng xuyên biên giới</p> <p>Thực tế hiện nay, dòng tiền từ các nền tảng cung cấp dịch vụ xuyên biên giới (như Google, Apple...) đổ về tài khoản của các cá nhân, tổ chức trong nước từ hoạt động xuất khẩu văn hóa là rất lớn, nhưng khâu kiểm soát và quản lý rủi ro còn nhiều bất cập.</p> <p>Đề nghị: Nghiên cứu, bổ sung quy định về cơ chế phối hợp giữa Ngân hàng Nhà nước, cơ quan Thuế và Bộ Khoa</p>	<p>Tiếp tục nghiên cứu và tiếp thu.</p> <p>Đã tiếp thu tại Điều 4, Điều 5, Điều 18 và Điều 28 dự thảo Nghị định. Dự thảo đã bổ sung các quy định về chuyển đổi số, mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo, khai thác tài sản trí tuệ trên nền tảng số; hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất nội dung số và đào tạo nhân lực sáng tạo nội dung số.</p> <p>Tiếp tục nghiên cứu và tiếp thu tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Đã tiếp thu một phần tại Điều 20 dự thảo Nghị định. Dự thảo đã bổ sung quy định việc chuyển tiền ra nước ngoài phải tuân thủ pháp luật về quản lý ngoại hối, các tổ chức tín dụng và phòng chống rửa tiền, sẽ tiếp tục nghiên cứu và tiếp thu tại dự thảo Nghị định.</p>
--	--	---	--

		<p>học và Công nghệ nhằm chuẩn hóa việc nhận ngoại tệ từ hoạt động xuất khẩu sản phẩm số. Quy định cần hướng dẫn chi tiết, minh bạch thủ tục để các cá nhân, doanh nghiệp dễ dàng kê khai, chứng minh nguồn tiền thu nhập hợp pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh phát triển, đồng thời phòng ngừa các rủi ro bị nghi ngờ liên quan đến hoạt động rửa tiền.</p> <p>Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo./.</p>	
<p>Điều 3, Điều 22, Điều 33</p>	<p>Thanh tra Chính phủ (Bản chính thức)</p>	<p>Thanh tra Chính phủ nhận được Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại khoản 3 Điều 3 đề nghị bổ sung các cơ quan thực hiện giám sát đảm bảo thống nhất với khoản 5 Điều 12 Nghị quyết số 28/2026/QH16. - Tại a4 điểm a khoản 9 và 4b điểm b khoản 9 Điều 22, đề nghị bỏ chức năng "thanh tra" đảm bảo thống nhất với quy định của Luật Thanh tra. - Tại Điều 33 quy định tổ chức thực hiện, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài chính, Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. <p>Thanh tra Chính phủ gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, tổng hợp./.</p>	<p>Sẽ tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Đã tiếp thu tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Đã tiếp thu tại Điều 33 của dự thảo Nghị định. Theo đó, bổ sung và hoàn thiện quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành và địa</p>

			phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.
Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 33	Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Bản chính thức)	<p>Phúc đáp Công văn số 2802/BVHTTDL-PC ngày 19/5/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, Bộ Dân tộc và Tôn giáo có ý kiến như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị định đề nghị rà soát bổ sung Phụ lục kèm theo Nghị định. 2. Tại khoản 5 Điều 11 dự thảo Nghị định đề nghị xác định cụ thể mốc thời gian để tính 5 ngày làm việc. 3. Tại điểm c khoản 3 Điều 12 dự thảo Nghị định đề nghị rà soát lại Điều khoản viện dẫn. 4. Tại Điều 33 dự thảo Nghị định đề nghị rà soát bổ sung trách nhiệm của Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành, địa phương phù hợp với phạm vi, thẩm quyền quản lý của từng cơ quan. 	<p>Đã tiếp thu.</p> <p>Đã tiếp thu tại khoản 5, Điều 7 Dự thảo Nghị định. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định trình tự, thủ tục, thời gian thụ lý hồ và xem xét, quyết định hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa theo quy định của pháp luật</p> <p>Đã tiếp thu.</p> <p>Đã tiếp thu tại Điều 33 của dự thảo Nghị định. Theo đó, bổ sung và hoàn thiện quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành và địa</p>

		<p>5. Đề nghị quý Bộ rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định bảo đảm phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật liên quan./.</p>	<p>phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.</p> <p>Đã tiếp thu.</p>
--	--	---	---